

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 58/2020/HS-PT
Ngày 05/8/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà:
Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020, đối với các bị cáo Lê Văn H và Lê Tiến C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXPT-HS ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Lê Tiến C, sinh năm 1997 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tiến K, sinh năm 1963 và bà Lê Thị L, sinh năm 1973; bị bắt tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 13/02/2020, tại ngoại - Có mặt.

2. Lê Văn H, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1959 và bà Lê Thị T, sinh năm 1964; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/02/2020 đến ngày 13/02/2020, tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến C: Ông Võ Cao Thắng, Luật sư Công ty Luật Tri Thắng thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Thôn Minh Đoài, xã Đức Minh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông - Có mặt

Ngoài ra còn có 04 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Hồng S, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Ngô Xuân H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Ngô Xuân D, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 09/02/2020, Lê Tiến L, Phạm Văn V và Lê Văn H rủ nhau đến nhà Ngô Xuân H ở thôn P, xã Đ để đánh bạc ăn tiền (*hình thức đánh bài Liêng*) thì tất cả đều đồng ý.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Tiến L mang theo số tiền 860.000 đồng, Phạm Văn V mang theo số tiền 1.600.000 đồng, Lê Văn H mang theo số tiền 1.400.000 đồng cùng đi bộ đến nhà Ngô Xuân H để đánh bạc. Khi đến thấy Ngô Xuân H đang ở nhà nên L, V và Lê Văn H hỏi Ngô Xuân H cho mượn phòng để đánh bạc đồng thời nhờ Ngô Xuân H đi mua hộ 01 bộ bài Tây tú lơ khơ 52 lá thì Ngô Xuân H đồng ý. L, V và Lê Văn H vào phòng ngủ của Ngô Xuân H lấy 01 cái chiếu cói trải ra phòng, sau khi Ngô Xuân H đi mua bài về thì L, V và Lê Văn H tiến hành đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc, L sử dụng điện thoại di động có gắn sim số 0947.689.578 gọi cho Lê Tiến C vào điện thoại di động có gắn sim số 0333.834.355 rủ đến nhà Ngô Xuân H đánh bạc, C đồng ý và mang theo số tiền 3.930.000 đồng đến tham gia đánh bạc cùng L, V và Lê Văn H.

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, Võ Văn D đến nhà Ngô Xuân H chơi, thấy L, V, Lê Văn H và C đang đánh bạc nên D lấy số tiền 700.000 đồng ra để cùng tham ra đánh bạc với hình thức như sau: Một người chơi dùng bộ bài Tây tú lơ khơ 52 lá chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, người chia bài sẽ là người cược tiền đầu tiên, quy định số tiền cược thấp nhất là 20.000 đồng và không giới hạn số tiền cược cao nhất. Sau khi mọi người đặt tiền cược người nào có 03 lá bài mang quy định cao nhất sẽ là người thắng trong ván chơi đó hoặc nếu những người cùng tham gia đánh bạc không ai cược tiền thêm thì người cược tiền cuối cùng sẽ là người thắng. Hình thức chơi Liêng được tính theo thứ tự từ lớn đến bé như sau:

Sáp: Là 03 lá bài giống nhau (*nếu 03 lá 03 thì gọi là sáp 03*). Nếu hai người cùng có sáp thì người nào có sáp cao hơn sẽ thắng. Thứ tự các lá bài từ bé đến lớn là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A.

Liêng: Là 03 lá bài liên tiếp nhau (*nếu ba lá 3, 4, 5*). Liêng cao nhất là Q, K, A và thấp nhất là A, 2, 3. Khi hai người chơi đều có liêng, thì ai có liêng cao

hơn sẽ thắng. Nếu có hai liêng bằng nhau thì so sánh ai có lá bài có chất cao nhất sẽ thắng. Chất cao nhất trong bài liêng theo thứ tự là Rô, Cơ, Chuồn, Bích.

Ảnh: Khi cả 03 lá bài mà người chơi đang giữ đều là lá bài Tây (*như lá bài J, J, K*) thì được gọi là Ảnh. Khi cả hai người chơi đều có ảnh thì bắt buộc so sánh đến chất cao nhất của bài. Nếu chất bằng nhau thì so sánh đến lá bài. Thứ tự từ thấp đến cao của các lá bài là J, Q, K.

Điểm: Khi bài của người chơi không có Sáp, Liêng, Ảnh thì bắt đầu tính điểm. Lấy tổng điểm của 03 lá bài chia cho 10, số dư sau khi chia sẽ là điểm của người chơi. Trong đánh bài liêng điểm sắp xếp từ cao xuống thấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Điểm của các lá bài được tính như sau: Các lá bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Lá bài A được tính 1 điểm, các lá bài 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm. Khi hai người chơi bằng điểm thì so sánh lá bài có chất cao nhất. Nếu cùng chất thì so sánh lá bài. Lá bài từ thấp đến cao là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A. Người chơi nào thắng thì được chia bài ván tiếp theo, bài được chia theo vòng ngược lại ván bài vừa đánh xong.

Quá trình đánh bạc, L, V, Lê Văn H, C và D thống nhất ở mỗi ván bài nếu có người cược thêm tiền (*gọi là “tổ”*) thì người thắng bỏ ra 20.000 đồng đưa cho Ngô Xuân H (*gọi là tiền xâu*), tổng số tiền mà L, V, Lê Văn H, C và D xâu cho Ngô Xuân H là 290.000 đồng. Ngô Xuân H đã dùng 90.000 đồng để mua nước và đưa cho Trần Hồng S 100.000 đồng nhờ S đi mua thuốc lá, nước uống hộ Ngô Xuân H, còn 100.000 đồng Ngô Xuân H giữ để tiêu xài cá nhân.

Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi L, V, Lê Văn H, C và D đang đánh bạc được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.500.000 đồng và thu trên người các con bạc số tiền 1.700.000 đồng (trong đó: Phạm Văn V 1.500.000 đồng và Võ Văn D 200.000 đồng). Thu giữ của Ngô Xuân H số tiền 100.000 đồng; Lê Tiến C 01 điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu Bontel và Lê Tiến L 01 điện thoại di động, màu đen, nhãn hiệu Masstel.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H và Lê Tiến C phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tiến C 06 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 tháng tù.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 01/6/2020, bị cáo Lê Tiến C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Ngày 19/6/2020, bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; việc Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo C trình bày: Đồng ý với tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; việc cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ phát huy tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với những người phạm tội biết ăn năn, hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Tiến C, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo và áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng và bị cáo Lê Văn H 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng.

Các bị cáo không có ý kiến gì bào chữa về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt các bị cáo Lê Tiến C và Lê Văn H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Tiến C: Bị cáo C tham gia đánh bạc và sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc cao hơn các bị cáo khác do đó mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội

của bị cáo nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H sử dụng số tiền đánh bạc ít hơn nên bị xử phạt 03 tháng tù mà tòa án đã tuyên phạt là tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm của các bị cáo. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, xét thấy các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã thực sự ăn năn hối cải, bị phạt tù dưới 03 năm; có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; chưa bị kết án; chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị xử lý kỷ luật. Căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không làm ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil quyết định xử phạt hình phạt tù đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có căn cứ để chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Tiến C và Lê Văn H, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến C là có căn cứ nên chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tiến C và Lê Văn H, sửa Bản án sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 30/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, nhưng cho các bị cáo Lê Tiến C và Lê Văn H được hưởng án treo.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến C 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (*Ba*) tháng tù nhưng cho

hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Lê Tiến C và Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đ;
- TAND huyện Đắk Mil
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Ngọc